TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-PT
Ngày: 30-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Bùi Thế Xương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Hoàng D**

Sinh năm 1982 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 35 phút ngày 26/11/2018, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe môtô biển số: 71C1-xxx.xx lưu thông trên quốc lộ 57B theo hướng từ xã T, huyện Bình Đại đến cầu A. Khi đi đến Km 42+800 thuộc ấp H, xã L, huyện Bình Đại, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái xảy ra va chạm với xe môtô biển số 71B1-xxx.xx do chị Nguyễn Thị Mỹ H (sinh năm 1987; Đăng ký thường trú: ấp x (K), xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre) điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Tại nạn xảy ra làm cho chị Nguyễn Thị Mỹ H bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, sau đó chuyển điều trị tại

Bệnh viện Chợ Rẫy,Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 09/12/2018 chị H tử vong. Riêng bị cáo Nguyễn Hoàng D bị gãy chân phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 206/TT ngày 14/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị Mỹ H do chấn thương sọ não gây vỡ sọ, xuất huyết tụ máu nội sọ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định vị trí va chạm giữa hai xe nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm (từ xã Đ đi xã T, huyện Bình Đại), tâm khu vực va chạm cách mép đường bên trái là 0,8m (mặt đường rộng 06 mét). Sau khi tai nạn xảy ra, lực lượng cảnh sát giao thông có tiến hành đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Hoàng D, kết quả đo được là 0,797 mg/01 lít khí thở. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Hoàng D tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu có định lượng Ethanol là 260mg/100ml (trị số bình thường là 0 - 50mg/100ml); 56,42mmol/L (trị số binh thường là <10.9mmol/L).

Hành vi của Nguyễn Hoàng D điều khiển xe môtô khi trong người có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi không đúng phần đường đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; gây tai nạn giao thông làm cho chị Nguyễn Thị Mỹ H tử vong, đây là hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 của Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Bộ Tư pháp - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

Ngày 05/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Đại đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Thúy H là người đại diện hợp pháp của bị hại một xe môtô biển số 71B1-xxx.xx nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ, đen, trắng. Bị cáo Nguyễn Hoàng D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình của bị hại số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng. Chị Nguyễn Thị Thúy H đã nhận lại xe, tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần biện pháp ngăn chặn, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/5/2019 bị cáo Nguyễn Hoàng D kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định là phù hợp, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào khoảng 19 giờ 35 phút ngày 26/11/2018, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe môtô biển số: 71C1-xxx.xx lưu thông trên quốc lộ 57B theo hướng từ xã T, huyện Bình Đại đến cầu A. Khi đi đến Km 42+800 thuộc ấp H, xã L, huyện Bình Đại, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe môtô biển số 71B1-xxx.xx do chị Nguyễn Thị Mỹ H điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại, xảy ra tai nạn. Hậu quả làm chị Nguyễn Thị Mỹ H bị thương tích nặng dẫn đến tử vong. Khi tham gia giao thông trong người Nguyễn Hoàng D có nồng độ cồn vượt mức quy định. Với ý thức, hành vi và hậu quả do bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo có nhân thân tốt; không tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong vụ tại nạn bị cáo cũng bị thương tật chưa bình phục, còn phải nuôi mẹ già sinh năm 1949 để

yêu cầu được hưởng án treo. Các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo nêu ra phù hợp với các tình tiết mà tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Đối với tình tiết bị cáo nuôi mẹ già, thấy rằng trong gia đình bị cáo ngoài bị cáo ra còn có các người em khác. Xét yêu cầu giảm mức hình phạt tù, thấy rằng hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là đã có xem xét cho bị cáo nên được giữ nguyên. Xét yêu cầu về án treo, thấy rằng hậu quả bị cáo đã gây ra làm chết người là nghiêm trọng, lỗi trong vụ án thuộc về bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng D** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Hoàng D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần biện pháp ngăn chặn, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Bình Đại (3b);
- Công an và VKSND huyện Bình Đại (2b)
- Chi cục THADS huyện Bình Đại (1b);
- UBND xã T, h.Bình Đại (1b)
- Bị cáo tại ngoại (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Văn Tỉnh